

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
6 THÁNG NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Thống kê thành phố Huế công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng/năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025 (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	36.710,00	17.269,19	47,04%	144,51%
1	Chi quản lý hành chính	36.674,00	17.269,19	47,09%	144,51%
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	14.344,00	6.495,98	45,29%	90,03%
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	22.330,00	10.773,21	48,25%	227,53%
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		0		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		0		
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		0		
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	36,00	0	0,00%	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	36,00	0	0,00%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		0		
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				

4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội		0		
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế		0		
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		0		
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		0		
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ		0		

Người lập biểu



Nguyễn Thị Phương Mai

Ngày 02 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Hoàng Văn Sỹ